TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: **119**/2019/QĐST-VHNGĐ	Chương Mỹ, ngày 23 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ – HÀ NỘI.

Căn cứ khoản 4 Điều 397, khoản 1 Điều 212, Điều 213, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 109/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Chị Bùi Thị Nh, sinh năm: 1989. HKTT: Thôn XL, xã TXT, huyện C, Hà Nội; cư trú: Thôn XT, xã TXT, huyện C, Hà Nội.

- Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1989; HKTT: Thôn XL, xã TXT, huyện C, Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 15/5/2019, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ đã tiến hành lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành với nội dung:

[1]. Về tình cảm: Chị Bùi Thị Nh và anh Nguyễn Ngọc T tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã TXT, huyện C, Hà Nội vào ngày 22/3/2012. Quá trình chung sống vợ chồng mâu thuẫn về quan điểm sống. Chị Nh và anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Bùi Thị Nh và anh Nguyễn Ngọc T có hai con chung là Nguyễn Ngọc Trung D, sinh ngày 15/10/2012 và Nguyễn Ngọc Tuệ N, sinh ngày 09/02/2017. Chị Nh và anh T thỏa thuận: Chị Bùi Thị Nh được quyền

nuôi dưỡng cháu Nguy ễn Ngọc Tuệ N; Anh Nguyễn Ngọc T được quyền nuôi dưỡng, cháu Nguyễn Ngọc Trung D.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con : Chị Nh và anh T không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nh và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chị Nh tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Nh và anh Nguyễn Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị Nh và anh Nguyễn Ngọc T có hai con chung là Nguyễn Ngọc Trung D, sinh ngày 15/10/2012 và Nguyễn Ngọc Tuệ N, sinh ngày 09/02/2017.

Chị Bùi Thị Nh được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Tuệ N cho đến khi cháu N trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Ngọc T được quyền nuôi dưỡng , chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Trung D cho đến khi cháu D trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác

Chị Bùi Thị Nh và anh Nguyễn Ngọc T đều có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nh và anh T không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Nh và anh T cho đến khi có yêu cầu khác.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Bùi Thị Nh và anh Nguyễn Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị Nh tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng. Được đối trừ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số 3989 ngày 10/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- Người yêu cầu;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- CC THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã TXT (số 62/2012);
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Mai